

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **93/2018/HSST**

Ngày: 11/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP. HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Nhác

2. Ông Nguyễn Xuân Tiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đăng Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 11/4/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2018/HSST ngày 23/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2018/QĐ-HSST ngày 26/3/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH N, sinh năm: 1985; HKTT: Số 17/27/14 L, phường N1, quận Long Biên, TP. Hà Nội; Dân tộc: Kinh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Thế T (chết), con bà: Phùng Thị T1; gia đình có 03 (Ba) anh em, bị cáo là con thứ 03 (Ba); Tiền án, tiền sự: Theo danh bản, chỉ bản số **127** lập ngày 18/01/2018 của Công an quận Long Biên, TP. Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 03 (Ba) tiền sự, 01 (Một) tiền án (đã được xóa án tích). Tiền sự: Năm 2005: Công an phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP. Hà Nội xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Năm 2006: Cai nghiện bắt buộc 24 (Hai mươi tư) tháng; Năm 2012, cai nghiện bắt buộc 24 (Hai mươi tư) tháng theo Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 11.4.2012 của UBND quận Long Biên, TP. Hà Nội. Tiền án: Án số 05/2009/HSST ngày 15/01/2009, Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2008, bị án ra tù ngày 20/01/2011 (Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội: Bị án đã nộp án phí ngày 15/01/2009). Bị bắt tạm giữ ngày 10/01/2018, hiện bị can đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an TP. Hà Nội. (Có mặt)

Bị hại: Anh Lương Thái S, sinh năm 1973. Trú tại: Số 19 ngõ 139, tổ 11, phường V, quận Long Biên, TP. Hà Nội. (Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Phùng Thị T1, sinh năm: 1953. Địa chỉ: Số 17/27/14, phố L, phường N1, quận Long Biên, TP. Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 (Hai) giờ sáng ngày 10/01/2018, anh Lương Thái S, sinh năm: 1973, trú tại: Tổ 11, phường V, quận Long Biên, TP. Hà Nội điều khiển xe ô tô tải hiệu Hino, BKS: 29C – 428.98 về đỗ ở đầu ngõ 80 phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP. Hà Nội. Khi anh S chuẩn bị đi về nhà thì phát hiện 01 (Một) đối tượng nam giới đi xe đạp, đội mũ, đeo khẩu trang (sau này xác định là anh Nguyễn Minh N) có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản nên anh đã chủ động ở lại bên trong cabin để quan sát. N đã dừng xe ở ven đường rồi chui vào gầm xe ô tô của anh S, dùng kéo cắt đứt quai nhựa 02 (Hai) bình ắc quy, sau đó dùng cờ lê tháo dây điện của bình ắc quy ra khỏi ốp nhựa. Sau đó N bê 01 (Một) bình ắc quy xe ô tô ra khỏi vị trí ban đầu và đặt xuống đường mục đích để bê ra xe đạp thì bị anh S mở cửa xe ô tô hô hoán. Đồng thời Công an phường Việt Hưng đang tuần tra ở khu vực trên đã phối hợp cùng anh S bắt quả tang N, tạm giữ toàn bộ tang vật và đưa về trụ sở Công an phường Việt Hưng giải quyết.

Theo kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐ ngày 31/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 02 (Hai) chiếc bình ắc quy xe ô tô tải hiệu CENE loại 105D31L – 12V, đã qua sử dụng trị giá 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) (BL36).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Minh N khai nhận: Khoảng 0 giờ ngày 10/01/2018, N đi xe đạp từ nhà tại phường Ngọc Lâm, Long Biên, TP. Hà Nội mang theo 01 (Một) kéo cắt bấm, 01 (Một) mỏ lết, 01 (Một) kim bấm, 04 (Bốn) cờ lê với mục đích đi đến các bãi rác tháo ốc vít, cắt sắt, thu nhặt phế liệu. Khi đến đoạn ngõ 80, phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, TP. Hà Nội, N phát hiện có 01 ô tô

tải, BKS: 29C – 428.98 đang đỗ ven đường, quan sát xung quanh không thấy có người trông giữ nên N đã nảy sinh ý định trộm cắp bình ắc quy của xe. N chui vào gầm xe, dùng kéo và cờ lê để cắt tháo rời 02 (Hai) bình ắc quy khỏi ốp nhựa dây điện và dây xích. Khi N xách 01 (Một) bình ắc quy mang ra xe đạp thì bị chủ xe và lực lượng công an bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với chiếc xe đạp mini mà Nguyễn Minh N làm phương tiện đi trộm cắp, qua điều tra xác định chủ xe là bà Phùng Thị T1 (mẹ đẻ của bị cáo N). Khi cho N mượn chiếc xe trên, bà T1 không biết N dùng xe vào việc trộm cắp tài sản. Vì vậy cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe đạp tên cho bà T1.

Về dân sự: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Lương Thái S 02 (Hai) bình ắc quy của xe ô tô. Anh S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Lời khai của Nguyễn Minh N phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKS-LB ngày 21/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Minh N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh N đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; **Về hình phạt:** Đề nghị xử phạt bị cáo N mức án từ 08 đến 10 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền; Về dân sự: Bà Phùng Thị T1 đã nhận lại chiếc xe đạp không có yêu cầu gì thêm đề nghị Hội đồng không xem xét; Về tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) kéo cắt bấm, 01 (Một) mỏ lết, 01 (Một) kim bấm, 04 (Bốn) cờ lê mà N sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

Bị cáo Nguyễn Minh N trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng tại Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, tang vật thu được của vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ sáng ngày 10/01/2018, tại khu vực đầu ngõ 80, phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP. Hà Nội, bị cáo Nguyễn Minh N đã có hành vi lén lút dùng kéo và cờ lê để cắt tháo 02 (Hai) chiếc bình ắc quy xe ô tô tải hiệu CENE loại 105D31L – 12V khỏi chiếc xe ô tô tải BKS: 29C-428.98 của anh Lương Thái S. Mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản là 02 (Hai) bình ắc quy nêu trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi N đã xách một bình ắc quy ra xe đạp thì bị anh S và tổ công tác Công an phường Việt Hưng phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Trị giá tài sản bị xâm hại là 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh N đã phạm vào tội: **Trộm cắp tài sản**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội: **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân. Do đó cần thiết phải xử lý tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Về nhân thân: Bị cáo có 03 (Ba) tiền sự, 01 (Một) tiền án (đã được xóa án tích): Tiền sự: Năm 2005: Công an phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP. Hà Nội xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Năm 2006:

Cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Năm 2012, cai nghiện bắt buộc 24 (Hai mươi tư) tháng theo Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 11.4.2012 của UBND quận Long Biên, TP. Hà Nội. Tiền án: Án số 05/2009/HSST ngày 15/01/2009, Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2018, bị án ra tù ngày 20/01/2011 (Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội: Bị án đã nộp án phí ngày 15/01/2009). Mặc dù các tiền sự và tiền án nêu trên của bị cáo đã được xóa nhưng cũng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu nên buộc phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên tha miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[3] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Lương Thái S 02 (Hai) bình ắc quy của xe ô tô tải hiệu CENE loại 105D31L – 12VB đã qua sử dụng. Anh S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Bà T1 đã được trả lại chiếc xe đạp mini đã qua sử dụng, bà T1 đã nhận lại không có yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử không giải quyết về phần dân sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) kéo cắt bấm, 01 (Một) mỏ lết, 01 (Một) kìm bấm, 04 (Bốn) cờ lê do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Minh N** phạm tội **Trộm cắp tài sản**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

-Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Minh N **10 (Mười)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **10/01/2018**.

2.Về tang vật: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) kéo cắt bấm đã qua sử dụng, 01 (Một) mỏ lết loại nhỏ đã qua sử dụng, 01 (Một) kìm bấm đã qua sử dụng, 04 (Bốn) cà lê to nhỏ các loại đã qua sử dụng thu giữ của N. (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên ngày 27/3/2018).

3. Về án phí: Áp dụng điều 133, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo Nguyễn Minh N có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm ngày)** kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Thái S, bà Phùng Thị T1 có quyền kháng cáo kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hằng

